

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA DU LỊCH

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	QUẢN TRỊ RỦI RO		
Mã học phần:	71HOSP30202	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71HOSP30202_01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	14	ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten trưởng nhóm SV</i>		

Cách thức nộp bài:

- Đại diện trưởng nhóm nộp bài trên hệ thống CTE, định dạng pdf

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 2	Ứng dụng quản trị rủi ro trong quản trị rủi ro các nguồn lực, các hoạt động kinh doanh	Tiểu luận	40%	Tiểu luận		PLO3
CLO 3	Nhận dạng, phân tích, kiểm soát rủi ro	Tiểu luận	50%	Tiểu luận		PLO5
CLO4	Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm để hoàn thành công việc hiệu quả	Tiểu luận	10%	Tiểu luận		PLO7

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: PHÂN TÍCH VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH QUẢN TRỊ RỦI RO TẠI (TÊN KHÁCH SẠN/NHÀ HÀNG)

2. Hướng dẫn trình bày

TRANG BÌA**Danh sách thành viên trong nhóm (kèm theo đánh giá mức độ đóng góp)****MỤC LỤC****Danh mục hình ảnh/biểu đồ (nếu có)****CHƯƠNG 1****1. Giới thiệu về hoạt động kinh doanh**

- a. Giới thiệu sơ lược về khách sạn/nhà hàng
- b. Mô hình kinh doanh và giá trị cốt lõi của doanh nghiệp
- c. Khách hàng mục tiêu
- d. Dịch vụ và sản phẩm

CHƯƠNG 2**1. Phân tích SWOT và PESTLE****2. Nhận dạng rủi ro**

- Dựa trên phân tích SWOT và PESTLE để đưa ra các rủi ro trong hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp.
- Dựa trên chức năng của bộ phận, đưa ra ít nhất 3 rủi ro cho mỗi mục (về vận hành, danh tiếng, an toàn/ sức khỏe).

3. Đánh giá rủi ro

- a. Khả năng xảy ra rủi ro dựa trên số liệu khảo sát.
- b. Mức độ tác động (thiệt hại từ các rủi ro cho doanh nghiệp).
- c. Phân loại rủi ro.

CHƯƠNG 3**1. Kế hoạch quản trị rủi ro****2. Kết luận****TÀI LIỆU THAM KHẢO****PHỤ LỤC (hình ảnh, bảng câu hỏi khảo sát, bảng trả lời khách hàng, bảng kết quả phân tích dữ liệu - nếu có)**

***** Quy định trình bày:**

1. **Số trang báo cáo:** tối thiểu 25 trang (không bao gồm trang bìa và các trang phụ lục)
2. **Font:** Times New Roman
3. **Size:** 13
4. **Paragraph – line spacing:** 1.15 line, đoạn văn căn chỉnh đều
5. Định lề trang giấy:

*Top: 2cm**Bottom: 2cm**Left: 3 cm**Right: 2 cm***3. Rubric và thang điểm****Rubric 3: Báo cáo cuối kỳ (50%)**

Tiêu chí đánh giá	Trọng số %	Thang điểm đánh giá			
		Kém	Trung bình	Khá	Tốt
		0-4	5-6	7-8	9-10
Cấu trúc	10	Bài viết tổ chức thiếu logic.	Bài viết mạch lạc và nhìn chung được tổ chức hợp lý.	Bài viết mạch lạc và được tổ chức hợp lý với cách chuyển đoạn, chuyển ý chặt chẽ.	Bài viết thể hiện sự tập trung cao vào tính logic và hợp lý của các quan điểm.
Nội dung	40	Trình bày vài quan điểm và lập luận nhưng hầu hết các ý tưởng chưa được phát triển đầy đủ và không độc đáo.	Nội dung thể hiện quan điểm và lập luận. Đưa ra một số ý tưởng sáng tạo.	Nội dung thể hiện ý tưởng sáng tạo, các quan điểm được phát triển đầy đủ với căn cứ vững chắc.	Nội dung thể hiện những ý tưởng được phân tích kỹ càng với các lập luận sáng tạo và có bằng chứng vững vàng hỗ trợ cho chủ đề bài viết.
Phát triển ý	30	Quan điểm chủ đạo của bài không được phát triển chi tiết hóa. Các ý tưởng trong bài mơ hồ, thiếu luận cứ, thiếu tư duy phản biện.	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển chi tiết hóa ở mức giới hạn. Vài chỗ thể hiện tư duy phản biện.	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, các nội dung chi tiết đầy đủ và có ý nghĩa. Tư duy phản biện được đưa vào các luận điểm.	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, các nội dung chi tiết nhiều và có chất lượng. Thể hiện tư duy phản biện tốt.
Văn phạm, Trình bày	10	Chính tả, dấu câu và lỗi văn phạm gây xao lãng, gây khó hiểu cho người đọc. Nhiều lỗi trình bày, đánh máy.	Nhìn chung bài viết đúng chính tả, sử dụng dấu câu và văn phạm đúng, người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài. Còn có lỗi trình bày và đánh máy.	Bài viết có vài lỗi về chính tả, dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng. Rất ít lỗi trình bày, đánh máy.	Không có lỗi chính tả nào gây xao lãng, không có lỗi dấu câu hay văn phạm; không có lỗi trình bày, đánh máy.
Sự phối hợp trong nhóm	10	Nhóm phối hợp tốt, thực sự chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Không thể hiện sự kết nối trong nhóm

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề



TS. Trịnh Thị Thúy

Giảng viên ra đề



TS. Trịnh Thị Thúy